

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: QUẢN TRỊ KINH DOANH
CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: TIN HỌC ỨNG DỤNG TRONG KINH DOANH (APPLIED INFORMATICS IN BUSINESS). Mã số: KTTINUD.022

2. Số ĐVHT: 03

3. Trình độ, đối tượng: Sinh viên Đại học ngành Quản trị kinh doanh hệ Chính quy.

4. Phân bố thời gian:

Tên đơn vị học trình	Phân bố số tiết				
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	Thực hành, thực tập	Tổng
Học trình 1	10	0	0	05	15
Học trình 2	10	0	0	05	15
Học trình 3	10	0	0	05	15

5. Điều kiện tiên quyết: Học phần Tin học ứng dụng trong kinh doanh được triển khai học tập khi sinh viên học xong các học phần: Kinh tế vi mô, Kinh tế vĩ mô, Lý thuyết thống kê, Phương pháp nghiên cứu kinh tế, Toán kinh tế, Kinh tế lượng và Tin học cơ bản.

Ngoài ra, sinh viên phải được trang bị:

- + Máy tính tay và phòng máy vi tính
- + Một số chương trình máy tính chuyên dụng

6. Mục tiêu học phần:

- Về kiến thức: Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phương pháp nhập số liệu, xử lý, mô tả số liệu và tính toán các số liệu trên máy tính nhằm phân tích vấn đề để đề xuất kế hoạch, chiến lược, quyết định kinh doanh cho doanh nghiệp. Ngoài ra, học phần còn giúp cho sinh viên sử dụng và khai thác thành thạo các hàm phân tích kinh tế, các lệnh ứng dụng và giải mô hình toán trên máy tính.

- Về kỹ năng: Sau khi học xong học phần này sinh viên có khả năng giao tiếp và chia sẻ thông tin hiệu quả bằng văn bản.

- Thái độ và mục tiêu khác: Sinh viên tuân thủ các yêu cầu của giảng viên, hợp tác và hưởng ứng cùng nhau chiếm lĩnh kiến thức.

7. Mô tả văn tắt nội dung học phần:

Nội dung của học phần bao gồm:

- Giới thiệu chương trình EXCEL ứng dụng trong chuyên ngành
- Tổng hợp và xử lý các số liệu điều tra
- Các loại phân tích số liệu
- Giải bài toán quy hoạch tuyến tính.

8. Nhiệm vụ của sinh viên: Để hoàn thành học phần Tin học ứng dụng trong kinh doanh thì sinh viên cần thực hiện các nhiệm vụ sau:

–Về kiến thức: Sinh viên phải nắm được những kiến thức cơ bản của nội dung chương trình do giảng viên trình bày ở trên lớp.

–Về các điều kiện khác: Trên cơ sở tài liệu bài giảng chính của giảng viên, sinh viên phải đọc và nghiên cứu những tài liệu tham khảo khác để viết báo cáo, viết tiểu luận hoặc viết thu hoạch... theo những nội dung yêu cầu của giảng viên. Để tiếp thu kiến thức của một tín chỉ sinh viên phải dành thời gian ít nhất 30 giờ chuẩn bị cá nhân.

9. Tài liệu học tập:

- Tài liệu học tập chính

[1] Nguyễn Văn Chung (2017), *Bài giảng Tin học ứng dụng trong kinh doanh*, Trường Đại học Quảng Bình (Lưu hành nội bộ).

- Tài liệu tham khảo

[1] Hàn Viết Thuận (2009), *Giáo trình tin học ứng dụng*, Nhà xuất bản Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội.

[2] Hàn Viết Thuận (Chủ biên), TS Trương Văn Tú, TS. Trần Thị Song Minh (2000), *Giáo trình tin học ứng dụng*, Nhà xuất bản Thống kê, Hà Nội.

[3] Việt Văn Books (2006), *Phân tích tài liệu kinh doanh trong Microsoft Excel*, Nhà xuất bản Thống kê, Hà Nội.

[4] Nguyễn Quang Dong, Ngô Văn Thứ, Hoàng Đình Tuấn (2002), *Giáo trình mô hình toán kinh tế*, Nhà xuất bản Giáo dục, Hà Nội.

10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên:

- Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên được thực hiện theo Quy chế 36 về đào tạo theo niên chế. Điểm học phần được xác định dựa trên kết quả học tập toàn diện của SV trong suốt học kỳ đối với học phần đó thông qua các điểm đánh giá bộ phận, bao gồm: Tinh thần thái độ trong lên lớp, thảo luận và kết quả của bài thu hoạch, kiểm tra thường xuyên, thi học phần..).

- Quy định các hình thức kiểm tra, thi

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Phương pháp đánh giá	Ghi chú
Chuyên cần, thái độ			
1	- Tham gia trên lớp - Chuẩn bị bài tốt - Tích cực thảo luận	Quan sát, điểm danh	
Kiểm tra thường xuyên			
2	Tự nghiên cứu: - Chương 1 - Chương 2 - Chương 3 - Chương 4 - Chương 5 - Chương 6	Chấm bài tập	
3	Hoạt động nhóm, thảo luận	Trình bày báo cáo và	

		nhóm khác đánh giá theo thang điểm cho trước	
4	Bài kiểm tra - Bài 01 - Bài 02 - Bài 03	Viết	
5	Thực hành	Thông qua kết quả thực hành trên máy tính, quan sát thao tác.	
Thi kết thúc học phần		Thực hành	

11. Thang điểm:

Sử dụng thang điểm 10 để đánh giá các điểm chuyên cần thái độ, điểm kiểm tra thường xuyên, điểm thi kết thúc học phần và điểm học phần. Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng được mô tả ở bảng sau:

Nội dung	Tiểu luận	Kiểm tra thường xuyên	Thi kết thúc học phần
Trọng số (%)	10%	20%	70%

12. Nội dung chi tiết học phần:

CHƯƠNG 1 THÔNG TIN VÀ VAI TRÒ CỦA THÔNG TIN KINH TẾ (3 tiết LT, 2 tiết TH)

- 1.1 Thông tin và vai trò của thông tin
- 1.2 Thông tin và quản lý
- 1.3 Tính chất của thông tin theo cấp quyết định
- 1.4 Các giai đoạn phát triển của quá trình ứng dụng tin học trong kinh tế
- 1.5 Khái niệm và các thành phần của hệ thống thông tin quản lý
- 1.6 Phân loại hệ thống thông tin trong một tổ chức
- 1.7 Chất lượng và hiệu quả kinh tế của hệ thống thông tin quản lý

CHƯƠNG 2 CÁC HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẢN LÝ VÀ KINH TẾ CƠ BẢN (3 tiết LT, 2 tiết TH)

- 1.1 Quy trình xây dựng một hệ thống thông tin kinh tế
- 1.2 Hệ thống thông tin tài chính
- 1.3 Hệ thống thông tin kế toán
- 1.4 Hệ thống thông tin Marketing
- 1.5 Hệ thống thông tin quản lý sản xuất kinh doanh
- 1.6 Hệ thống thông tin quản trị nhân lực

CHƯƠNG 3 ỨNG DỤNG CƠ BẢN CỦA EXCEL TRONG CÁC HỆ THỐNG THÔNG TIN KINH TẾ (5 tiết LT, 2 tiết TH)

- 1.1 Giới thiệu bảng tính điện tử
- 1.2 Tạo lập bảng tính
- 1.3 Định dạng bảng tính
- 1.4 Giới thiệu hàm chuẩn

1.5 Biểu đồ trong Excel

1.6 Làm việc với nhiều bảng tính

1.7 In ấn bảng tính

1.8 Một số hàm chuẩn thường dùng trong quản lý kinh tế và quản trị kinh doanh

CHƯƠNG 4 SỬ DỤNG CƠ SỞ DỮ LIỆU TRONG CÁC HỆ THỐNG THÔNG TIN KINH TẾ (5 tiết LT, 3 tiết TH)

1.1 Khái niệm cơ sở dữ liệu

1.2 Tạo lập một cơ sở dữ liệu trong Excel

1.3 Sắp xếp các dòng trong bảng biểu

1.4 Đặt lọc dữ liệu

1.5 Nhập thêm các dòng cho bảng biểu

1.6 Lệnh tạo dòng tổng con trong bảng biểu

1.7 Một số hàm trong cơ sở dữ liệu

1.8 Tạo lập báo cáo từ cơ sở dữ liệu

CHƯƠNG 5 PHÂN TÍCH VÀ DỰ BÁO TRONG CÁC HỆ THỐNG THÔNG TIN KINH TẾ (7 tiết LT, 3 tiết TH)

1.1 Giới thiệu tổng quan về tính toán tài chính trong hệ thống thông tin kinh tế

1.2 Tính toán các đại lượng thống kê mô tả

1.3 Xác định hệ số tương quan giữa các yếu tố

1.4 Phân tích kinh tế bằng hàm hồi quy đơn

1.5 Phân tích kinh tế bằng hàm hồi quy bội

1.6 Dự báo kinh tế

CHƯƠNG 6 CÁC BÀI TOÁN TỐI ƯU VÀ MA TRẬN TRONG KINH TẾ (7 tiết LT, 3 tiết TH)

1.1 Mô hình hóa các hiện tượng kinh tế

1.2 Bài toán quy hoạch tuyến tính tổng quát

1.3 Một số ví dụ

1.4 Mô hình hóa các bài toán tối ưu

1.5 Giải bài toán quy hoạch tuyến tính trên Excel

1.6 Xử lý ma trận trong Excel

Quảng Bình, ngày tháng năm

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Hoàng Dương Hùng